

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 22/12
(Thời gian thực hiện: 5 tuần; từ ngày 15/12/2025 – 16/01/2026)

I. Chuẩn bị

- Tranh, hình ảnh một số con vật nuôi quen thuộc với trẻ, động vật sống trong rừng, chim, côn trùng, động vật sống dưới nước.
- Sách truyện có nội dung về cách chăm sóc, bảo vệ một số con vật nuôi trong gia đình.
- Tranh hình ghép các con vật.
- Đồ chơi các con vật và đồ chơi để xây chuồng trại.
- Bút màu, đất nặn, giấy, hồ để vẽ, nặn, tô màu...
- Các loại hạt đảm bảo an toàn.
- Các loại vật liệu thiên nhiên: Rơm, rạ, lá, mùn cưa, vải vụn, len vụn các màu, vỏ hộp, chai vỏ cũ, đá sỏi...
- Hồ dán, đất nặn, kéo.
- Bộ đồ chơi ở các góc.
- Búp bê, các con rối khác nhau.
- Thẻ chữ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. thẻ chữ cái i, t, c
- Tranh minh họa truyện, thơ và quyển sách về chủ đề
- Tranh vẽ chủ đề, đất nặn, sáp, màu, giấy vẽ.
- Tranh vẽ làm quen chữ e, ê.
- Mũ hoa, lắc, xắc xô, nhạc các bài hát về chủ đề.

II. Mở chủ đề

- Chuẩn bị tranh ảnh về một số động vật, môi trường sống, thức ăn...
- Cô cùng trẻ bày các đồ dùng, đồ chơi ở góc phân vai. Hướng trẻ chú ý đến sự trang trí, thay đổi trong lớp
- Hàng ngày hướng dẫn trẻ xem tranh ảnh và cho trẻ tự kể tên và môi trường sống, ích lợi của các con vật
- Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, ích lợi, môi trường sống của các con vật đối với đời sống con người.
- Kết hợp sử dụng vật thật, (hoặc tranh ảnh, Mô hình, vi deo AL) Bài hát, bài thơ trò chơi, câu đố phù hợp với nội dung của chủ đề.
- Chuẩn bị một số đồ chơi, học liệu: Rơm, lá khô, hạt gạo, đá sỏi...để vào các góc chơi.
- Yêu cầu cha mẹ và trẻ sưu tầm những thứ liên quan đến chủ đề để trẻ mang đến lớp: Như tranh ảnh về động vật, các loại thức ăn của động vật. Các hộp nhựa ... để làm đồ chơi các con vật.

III. Khám phá chủ đề

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH

(Thực hiện: 1 tuần, Từ ngày 15/12/2025 – 19/12/2025)

Ngày dạy: Thứ 2: ngày 15/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

B: Bò chui qua cổng

N: Bò chui qua ống dài 1,2x0,6m

L: Bò chui qua ống dài 1,5x0,6m

TCVD: Đồng đội qua cầu.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua cổng. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua cổng

- 4t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua ống dài 1,2x0,6m. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m

- 5t: Trẻ có kỹ năng bò chui qua ống dài 1,5x0,6m. Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò chui qua ống dài (1,5m x 0,6m)

- 3t: Biết bò chui qua cổng không chạm vào cổng hoặc làm đổ cổng. Biết chơi trò chơi “Cáo và thỏ”, biết trò chuyện về một số con vật nuôi.

- 4t+5t: Biết bò chui qua ống dài. Biết chơi trò chơi “Đồng đội qua cầu”, biết trò chuyện về một số con vật nuôi.

- Hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin. Biết yêu quý các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô:

- Cổng chui, ống dài 1,2x0,6m, 1,5m x 0,6m, xác xô

- Sân trường sạch sẽ, bằng phẳng

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh => Cô trò chuyện dẫn dắt vào bài. - Bây giờ chúng ta cùng khởi động cùng cô nào!	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời
2. Khởi động - Cho trẻ đi các kiểu đi - đi bằng mũi chân - đi thường - đi bằng gót chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường - chuyển đội hình.	- Trẻ khởi động
3. Tập bài tập phát triển chung - Tay: Co và duỗi tay/ từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: Cúi về phía trước, ngửa người ra sau - Chân: Bật tại chỗ	- Trẻ tập cùng cô

4. VĐCB: B: Bò chui qua cổng; N: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6m; L: Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m *Cô tập mẫu - Lần 1 Cô (Trẻ 5t) tập mẫu cho trẻ : Không phân tích động tác - Lần 2 Cô tập kết hợp phân tích động tác Trẻ 3 tuổi: Tư thế chuẩn bị tay cô chống xuống sàn lưng thẳng mắt nhìn về phía trước, đầu gối và cẳng chân sát xuống sàn. Khi có hiệu lệnh bò cô bò kết hợp chân nọ tay kia, bò thẳng về phía trước, đầu hơi cúi không cho chạm vào cổng, bò về đến đích cô về cuối hàng đứng. Trẻ 4-5 tuổi: TTCB. Từ vạch xuất phát khi có hiệu lệnh “chuẩn bị”, cô ở tư thế 2 bàn tay đặt lên sàn, 2 cẳng chân chống xuống sàn, khi có hiệu lệnh bắt đầu thì cô bò chui vào ống cho đến hết ống thì đứng lên về cuối hàng”. *Trẻ thực hiện - Cho trẻ lên tập mẫu cả lớp quan sát. - Lần lượt cho trẻ lên tập, cô quan sát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Hỏi trẻ tên bài tập. - Mời 3 trẻ khá lên tập lại và nhắc lại tên vận động. 5. Trò chơi: Đồng đội qua cầu. - Cô giới thiệu trò chơi. - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, cô bao quát trẻ. - Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét trẻ 6. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi 1-2 vòng quanh sân, vừa đi vừa hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”.	- Trẻ quan sát - Trẻ tập 1 lần - Trẻ tập 2-3 lần - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Đi nhẹ nhàng, ra chơi
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Dạy từ mới: Gà mái, con vịt, con mèo

Dạy câu mới: Gà mái là con vật biết đẻ trứng. Con vịt biết bơi dưới nước vì chân có màng. Con mèo biết bắt chuột, rất giỏi.

I. Mục tiêu

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nghe hiểu và nói được các từ, câu
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu.
- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói rõ các từ, nói đủ cả câu, nói đủ nghe, không nói lí nhí
- + Trả lời được các câu hỏi của cô
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc

- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh (sidles) về một số con vật: Gà mái, con vịt, con mèo
- Máy tính, nhạc bài hát “ gà gáy le te”....

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô và trẻ hát bài “ Gà gáy le te” - Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát nói về con gì? + Con gà đang làm gì? - Cô trò chuyện giới thiệu bài 2. Học từ và câu mới *Dạy từ “Gà mái”, câu mới “Gà mái là con vật biết đẻ trứng.” - Cô cho quan sát tranh con gà mái và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Gà mái” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Gà mái đẻ con hay đẻ trứng? (3,4,5t) - Cô nói câu “Gà mái là con vật biết đẻ trứng” + Cho trẻ nói câu ““Gà mái là con vật biết đẻ trứng” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t) - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gọi ý cho trẻ 5T đặt câu khác + Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Con vịt - Câu: Con vịt biết bơi dưới nước vì chân có màng. - Cô cho quan sát tranh con gà mái và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Con vịt” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Con vịt có biết bơi không? Vì sao? (3,4,5t) - Cô nói câu “Con vịt biết bơi vì chân có màng” + Cho trẻ nói câu “ Con vịt biết bơi vì chân có màng” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t) - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gọi ý cho trẻ 5T đặt câu khác	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Gà mái - Lớp, tổ, cá nhân nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - 5T đặt câu - Con vịt - Trẻ nói - Tổ, cá nhân trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói

+ Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? * Dạy từ: Con mèo – Câu: Con mèo biết bắt chuột, rất giỏi. - Cô cho quan sát tranh con gà mái và hỏi trẻ: - Đây là con gì? (3,4,5t) + Cô cho cả lớp nói từ “Con mèo” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói (3,4,5t) - Con mèo biết bắt gì? (3,4,5t) - Cô nói câu “Con mèo biết bắt chuột, rất giỏi” + Cho trẻ nói câu “ Con mèo biết bắt chuột, rất giỏi” theo lớp, tổ, cá nhân (3,4,5t) - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5T đặt câu khác + Các bạn 5T có thể đặt câu nào khác nữa? 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Giới thiệu tên trò chơi: Lăn bóng - Hướng dẫn cách chơi: Trên quả bóng có các hình ảnh Gà mái, con vịt, con mèo. Cho trẻ ngồi thành vòng tròn xen kẽ các độ tuổi, cô lăn bóng về phía trẻ, bóng lăn đến ai bạn đó phải nói được các từ và câu vừa học dán trên quả bóng. Cho cả lớp nhắc lại. Sau đó cho trẻ tự chơi. - Cô khuyến khích trẻ 5T đặt câu mới với từ đã học. - Tổ chức chơi: Trẻ chơi - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 5. Kết thúc - Trẻ ra chơi.	- Trẻ trả lời - Con mèo - Trẻ nói - Bắt chuột - Trẻ nói - Trẻ đặt câu - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 3; ngày 16/12/ 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC

KPKH: Một số con vật sống trong gia đình

I.Mục tiêu.

- 3-4t: Trẻ biết tên gọi, 1 số đặc điểm rõ nét về cấu tạo, vận động, sinh sản, môi trường sống, ích lợi của một số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, mèo, chó.

- 5t: Trẻ biết tên gọi, 1 số đặc điểm về cấu tạo, vận động, sinh sản, môi trường sống, ích lợi của một số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, mèo, chó. Biết phân loại: Nhóm con gia cầm, nhóm con gia súc. Giải được một số câu đố về các con vật. Trẻ biết cách chăm sóc, bảo vệ các con vật nuôi.

- 3t: Có kỹ năng quan sát, nhận xét, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- 4t: Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Có kỹ năng nhận xét so sánh sự giống và khác nhau giữa 2 con vật.

- 5t: Có kỹ năng nhận xét so sánh sự giống và khác nhau giữa 2 nhóm con vật: Gà - Vịt, Chó- Mèo.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ các loài động vật nuôi trong gia đình.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Hình ảnh các con vật nuôi trong gia đình: Con gà trống, con vịt, con mèo, con chó.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: lô tô một số vật nuôi.

- Tâm thế thoải mái, trang phục gọn gàng,

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cho trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát có nhắc đến các con vật gì? - Các con vật này sống ở đâu? - Trong gia đình các con còn có những con vật nào nữa? - Để biết những con vật này sống trong gia đình như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.	- Trẻ hát - Trẻ trả lời - Con gà..... - Trong ra đình - Con mèo, con chó, con gà...
2. Một số con vật sống trong gia đình * Quan sát con mèo + Đây là con gì? - Cho trẻ chỉ vào con mèo và nhận xét. + Mèo có mấy chân + 3t: Mèo thích ăn gì? + 4t: Mèo đẻ ra gì? Thuộc nhóm con vật nào? + 5t: Mèo thường sống ở đâu? + 5t: Nuôi mèo để làm gì? + Con mèo kêu như thế nào? - Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của con mèo. -> Mèo là con vật nuôi trong gia đình có 4 chân, đẻ con, mèo thuộc nhóm gia súc chân mèo có vuốt dài để leo trèo, vồ mồi, ở dưới bàn chân mèo có đệm thịt vì vậy đi lại rất nhẹ nhàng.	- Con mèo - Có đầu, thân, chân... - Có 4 chân - Thích ăn cá, thịt... - Mèo đẻ con, nhóm gia súc - Để bắt chuột... - Meo meo - Trẻ làm - Trẻ lắng nghe
* Quan sát con chó - Cô cho trẻ làm tiếng kêu của con chó. - Cho trẻ chỉ vào con chó và nhận xét. + Con chó có mấy chân + 5t: Chó đẻ con hay đẻ trứng? + 5t: Chó thuộc nhóm con vật nào?	- Trẻ nhận xét - Có 4 chân ạ - Đẻ con ạ - Nhóm gia súc

+ 3t: Chó sống ở đâu? + 4t: Nuôi chó để làm gì? -> Chó là con vật sống trong gia đình, để con, thuộc nhóm gia súc, nuôi chó để trông giữ nhà... - Tất cả những con vật nuôi trong gia đình có 4 chân để con đều là động vật thuộc nhóm gia súc, đều là con vật có ích vì vậy chúng ta phải chăm sóc cho những con vật nuôi. * So sánh con mèo với con chó. + 3t: Các con vừa được quan sát con gì? + 4t: Con chó với con mèo có đặc điểm gì giống nhau? + 5t: Con chó với con mèo có đặc điểm gì khác nhau? -> Giống nhau: Đều là con vật nuôi trong gia đình, đều có 4 chân để con...Khác nhau: Chó sủa gâu gâu, mèo kêu meo meo, mèo thích leo trèo.... * Quan sát con gà trống + Mỗi buổi sáng tinh mơ đã gọi người thức dậy đi học đi làm đó là con vật đáng yêu nào ? - Cho trẻ làm động tác gà gáy sáng + 3t: Đây là con gì? + Ai có nhận xét gì về con gà trống? + Con gà có mấy chân? + 5t: Ngoài gà trống còn con gà nào khác nữa? + 4t: Gà mái đẻ ra gì? Gà sống ở đâu? (3t) + 4t: Nuôi gà để làm gì? + 5t: Trứng gà, thịt gà chứa chất dinh dưỡng gì? + 5t: Gà thuộc nhóm con vật gì? -> Gà nuôi trong gia đình có 2 chân để con thuộc *Quan sát con vịt - Cô xuất hiện tranh (hình ảnh) con vịt cho trẻ gọi tên, quan sát và nhận xét đặc điểm. + 5t: Con có nhận xét gì về con vịt? + 3t: Mỏ vịt như thế nào? - Vịt có mấy chân? + 5t: Chân vịt có gì đặc biệt? + 4t: Vịt sống ở đâu?Vịt thường ăn gì? + 4t: Nuôi vịt để làm gì? + 5t: Vịt đẻ con hay đẻ trứng?Vịt thuộc nhóm gì? -> Vịt sống trong gia đình có 2 chân để trứng, chân vịt có màng giúp bơi lội dưới nước, mỏ vịt to dẹt, vịt thuộc nhóm gia cầm. - Cho trẻ bắt chước dáng đi tiếng kêu của con vịt.	- Ở trong gia đình ạ - Để trông nhà.. - Trẻ lắng nghe - Con mèo và con chó - Có 4 chân, để con.. - Mèo kêu meo... - Trẻ nghe - Gà trống - Trẻ làm - Gà trống - Có đầu, thân, chân... - Có 2 chân - Gà mái, gà con - Đẻ trứng - Lấy thịt, trứng - Chất đạm... - Gia cầm - Trẻ nghe - Trẻ nhận xét - To, dài... - Có 2 chân ạ - Có màng... - Trong gia đình, ăn cám - Lấy trứng, lấy thịt - Đẻ trứng, gia cầm - Trẻ lắng nghe - Trẻ bắt chước
--	--

* Cho trẻ so sánh con gà với con vịt: + 5t: Con gà với con vịt có đặc điểm gì giống nhau? + 5t: Con gà với con vịt có đặc điểm gì khác nhau? -> Cô khái quát lại: - Giống nhau: Đều có 2 chân, có mỏ, có cánh, đẻ trứng thuộc nhóm gia cầm.... - Khác nhau: Mỏ gà nhọn còn mỏ vịt dẹt, chân vịt có màng, chân gà không có màng. * Mở rộng: Trẻ kể tên các con vật nuôi trong gia đình thuộc nhóm gia súc, gia cầm. => Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ những con vật nuôi, biết giữ gìn vệ sinh chuồng trại để bảo vệ môi trường. 3. Trò chơi: Đội nào nhanh hơn - Giới thiệu trò chơi thi đội nào nhanh hơn - Chia trẻ làm 2 đội chơi, nhiệm vụ của 2 đội là chọn hình ảnh những con vật nuôi trong gia đình cài lên bảng, đội nào chọn nhanh, đúng là giành chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát, điều khiển trẻ chơi. - Cô nhận xét trẻ chơi. 4. Kết thúc - Cho trẻ hát bài: Con gà trống cùng cô ra chơi	- Là con gia cầm, có 2 chân, đẻ trứng - Mỏ gà nhọn còn mỏ vịt dẹt, chân vịt có màng, chân gà không có màng - Con ngan, ngỗng.. - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát, ra chơi
--	--

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

TRÒ CHƠI MỚI: Người chăn nuôi giỏi

I. Mục tiêu

- 3T: Biết tên trò chơi “ Người chăn nuôi giỏi” biết chơi trò chơi cùng anh chị.
- 4+5T: Biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi trò chơi “ Người chăn nuôi giỏi”. Biết tên một số loại thức ăn, tên 1 số con vật.
- Có kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ có ý thức hoạt động, chơi đoàn kết với bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- 4 cái chiếu ngồi, 4 mũ con vật thỏ, gà.
- 4 bộ tranh lô tô gồm rau, cà rốt...

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ xúm xít quanh cô, cô trò chuyện với trẻ về một	- Trẻ trò chuyện cùng

số con vật sống trong gia đình. - Hôm nay cô có trò chơi rất hay đó là trò chơi: “ Người chăn nuôi giỏi ”. 2. Hướng dẫn chơi a. Cách chơi - Cho 4 trẻ đóng vai 4 con vật ngồi ở một phía. Cô phát tranh lô tô cho cả lớp gồm có: Rau, cỏ, cà rốt, thóc, mỗi trẻ là một người chăn nuôi xem kỹ bộ lô tô của mình sẽ cho con vật nào ăn. Khi có hiệu lệnh của cô "Cho con vật ăn" thì những trẻ có thức ăn tương ứng với các con vật ở trên chạy lại đưa cho con vật đó ăn. Ai sai ra ngoài 1 lần chơi, nếu đúng tất cả trẻ đó là những bác nông dân chăn nuôi giỏi. b. Luật chơi: Đưa đúng thức ăn cho các con vật. 3. Cô chơi mẫu - Cô và một nhóm lên chơi mẫu 1 lần cho cả lớp xem. 4. Tổ chức chơi. - Cô cho 1 nhóm trẻ khá chơi trước. - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, kiểm tra, động viên khuyến khích trẻ. - Cô hỏi trẻ lại tên trò chơi. - Nhận xét tuyên dương trẻ. 5. Kết thúc - Cho trẻ hát: Con gà trống, ra chơi	cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ chơi - Người chăn nuôi giỏi - Trẻ nghe - Trẻ hát và ra chơi
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 4; ngày 17/12/ 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Vẽ con gà trống (Mẫu)

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ có kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh con gà trống. Có khả năng tô màu, phối hợp màu phù hợp

- 4,5t: Có kỹ năng quan sát, nhận xét, trả lời rõ ràng mạch lạc. Có kỹ năng vẽ các nét cong tròn, xiên, thẳng...và sắp xếp bố cục...để tạo thành hình con gà trống. Có kỹ năng tô màu, phối hợp màu phù hợp. Phát triển cơ bàn tay, ngón tay và sự khéo léo của đôi bàn tay.

- 3t: Trẻ biết vẽ con gà trống : Có đầu, mình, đuôi.....Củng cố nhận biết về 1 số con vật trong gia đình.

- 4- 5t: Trẻ biết vẽ con gà trống: Có đầu, mình, đuôi.... Biết vẽ thêm các chi tiết khác: Cây cỏ, hoa, đất, đá..., tô nền tạo bức tranh sinh động. ...Củng cố nhận biết cho trẻ về 1 số con vật trong gia đình.

- Trẻ hứng thú và kiên trì hoàn thành sản phẩm tham gia vào hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Tranh mẫu, giấy vẽ, bút màu, giá treo tranh...
- Địa điểm: Trong lớp học.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Giấy A4, bút màu.
- Trẻ gọn gàng, thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cho trẻ chơi trò chơi: Bắt chước tiếng kêu các con vật. + 3t: Các con vừa chơi trò chơi gì? + 3t: Trò chơi nói về con gì? + 4t: Gà là con vật sống ở đâu? + 5t: Trong gia đình chúng mình nuôi những con gì? -> Cô củng cố, giáo dục trẻ chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi. - Hôm nay chúng mình thi nhau vẽ con gà trống nhé. 2. Quan sát mẫu, thảo luận cách thực hiện - Cô xuất hiện tranh mẫu và gợi ý hỏi trẻ. - Cho trẻ làm tiếng gà trống gáy. + 3t: Đây là con gà gì? + 4t: Con gà cô vẽ có những bộ phận nào ? + 5t: Đầu gà là hình gì? + 5t: Phần đầu gà có những gì ? + 3t: Mỏ, mắt gà cô vẽ như thế nào ? + 3t: Mào gà có màu gì ? + 4t: Thân gà cô vẽ là hình gì ? + 5t: Phần thân gà có những gì ? + 3t: Chân gà cô vẽ như thế nào ? + 4t: Cánh gà cô vẽ bằng nét gì ? + 5t: Đuôi gà như thế nào ? + 3t: Cô tô màu gì? -> Cô củng cố lại cho trẻ. 3. Cô vẽ mẫu - Cô vừa vẽ vừa giải thích cách vẽ cho trẻ. 4. Trẻ thực hiện - Cô cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cách cầm bút - Cô quan sát gợi ý cách vẽ cho những trẻ yếu kém - Nhắc trẻ bố cục bức tranh cho cân đối, tô màu không tràn ra ngoài nét vẽ 5. Trưng bày và nhận xét sản phẩm - Cho trẻ mang bài lên trưng bày - Cho một số trẻ nhận xét bài của mình, của bạn - Cô nhận xét một số bài, tuyên dương bài khá, sáng tạo, động viên trẻ chưa thực hiện tốt.	- Trẻ chơi 1 lần - Trẻ tự nói - Con gà... - Trẻ tự nêu nhận xét - Trẻ kể - Trẻ lắng nghe - Gà trống - Có đầu, mình, đuôi - Hình tròn - Mỏ, mắt, mào - Trẻ tự nói. - Hình tròn - Cánh... - Là 2 nét xiên... - Nét cong - Nét cong... - Trẻ vẽ - Trẻ mang bài lên giá treo - 3-4 trẻ - Trẻ lắng nghe

biết số thứ tự trong phạm vi 7 nhận biết số 7 + Tìm rổ tìm rổ - Trong rổ của con có gì? - Các con hãy chọn và xếp tất cả số con thỏ thành 1 hàng ngang từ trái sang phải cách đều nhau. - Có thỏ rồi chúng mình hãy xếp cà rốt ra nhé. - Trẻ 3t: Xếp 2 củ cà rốt tương ứng với con thỏ xếp từ trái sang phải sao cho mỗi con thỏ có 1 củ cà rốt. - Trẻ 4t- 5t: Xếp 6 củ cà rốt tương ứng với con thỏ xếp từ trái sang phải sao cho mỗi con thỏ có 1 củ cà rốt. - Cho trẻ đếm lại số cà rốt - Con có nhận xét gì về số lượng của 2 nhóm? - Vì sao con biết nhóm thỏ và nhóm cà rốt không bằng nhau? - Muốn nhóm cà rốt bằng nhóm thỏ ta làm thế nào? - Cho trẻ xếp thêm 1 củ cà rốt. - Các con thấy nhóm cà rốt và nhóm con thỏ như thế nào với nhau? Đều bằng mấy? - Cho trẻ đếm 2 nhóm. - Để biểu thị cho nhóm cà rốt và con thỏ có số lượng là 7 thì ta dùng số mấy?(5T) - Trẻ 5t tìm chọn số 7 giờ lên theo khả năng. - Cho trẻ 5t đọc số 7, xếp số 7 bằng que kem. - Cô hỏi trẻ về cấu tạo số 7. => Cô chốt lại cấu tạo số 7: (Có 1 nét thẳng ngang ở phía trên và nối liền 1 nét xiên trái) + Trẻ nói cấu tạo số 7. - Cho trẻ chọn thẻ số 7 đặt vào 2 nhóm + Các con hãy cất 1 cà rốt đi nào + Còn lại mấy cà rốt? - Hãy chọn thẻ số tương ứng đặt vào nhóm cà rốt? + Các con hãy cất 2 cà rốt đi nào + 3,4,5 t Còn lại mấy cà rốt? + Các con hãy cất 1 cà rốt đi nào + Còn lại mấy cà rốt? - Trẻ 5t đặt thẻ số 3. - Trẻ 4t tìm thẻ số 3 đặt theo khả năng. - Cho trẻ 5t giới thiệu số 3. cấu tạo. - Cho trẻ 4t đọc số 3 và nêu cấu tạo số 3. - Cho trẻ cất số cà rốt vừa cất vừa đếm. * Nhận biết số thứ tự 7 (5t) - Các con đã được học những số gì?	- Trẻ tìm rổ - Thỏ và cà rốt - Trẻ xếp con thỏ - Trẻ 3t: Xếp - Trẻ 4+5t: Xếp - Trẻ đếm - Trẻ 3t: Không bằng nhau - Trẻ 4+5t: Vì thừa 1 con thỏ. - Trẻ trả lời thêm 1 củ cà rốt. - Trẻ thêm - 4t- 5t: Bằng nhau, đều bằng 7 - Trẻ đếm... - Trẻ trả lời - Trẻ 5t: Đọc số 7 dưới các hình thức - Trẻ 5t: Chọn số 7 và xếp vào 2 nhóm - Trẻ cất - Trẻ 3t,4t, 5t: Trả lời. - Trẻ 5t: Đặt thẻ số - Trẻ 4t: Đặt thẻ số trong phạm vi 3 - Trẻ đọc. - Trẻ cất. - Trẻ trả lời.
---	---

- Các con hãy lấy hết thẻ số và xếp thành hàng ngang theo thứ tự từ bé đến lớn. - Cô hỏi trẻ số đầu tiên là số mấy ? - Số liền kề sau số 1 là số mấy? - Số liền kề trước số 2 là số mấy ? - Số liền kề sau số 2 là số mấy?.... - Số liền kề trước số 7 là số mấy ? - Số liền kề sau số 7 là số mấy? - Cô cho trẻ đếm số thứ tự từ 1 đến 9 , cho trẻ đọc xuôi, đọc ngược - Cô cho trẻ vừa cất vừa đếm 4. Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh” - Cách chơi: Phía trên cô có các mảnh vườn nhưng chưa trồng hoa. Các đội lên chơi. Khi có hiệu lệnh bạn thứ nhất bật qua 2 vòng lên chọn 1 cây hoa trồng vào vườn, sau đó chạy về cuối hàng đứng bạn thứ 2 mới lên cứ như vậy cho đến hết. - Luật chơi: Mỗi lần 1 bạn lên chơi phải bật qua 2 vòng và chỉ được trồng 1 cây hoa, Thời gian chơi là 1 bản nhạc, đội nào trồng đủ số lượng theo yêu cầu và nhanh là đội đó thắng cuộc - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi - Cô kiểm tra kết quả động viên trẻ 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ đếm theo số thứ tự , đếm ngược đếm xuôi - Trẻ đếm và cất thẻ số - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
--	--

=====

Ngày dạy: Thứ 6; 13/12 2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

NDTT: Vỗ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con

NDKH: NH: Gà gáy le te

TCÂN: Tín hiệu âm nhạc.

I. Mục tiêu

- 3t: Trẻ bước đầu có kỹ năng vỗ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con, rèn kỹ năng khéo léo ở trẻ.
- 4t+5t: Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo nhịp: Gà trống mèo con và cún con, rèn kỹ năng khéo léo ở trẻ.
- 3t: Trẻ biết được tên bài hát, tên tác giả, thuộc bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” và vỗ tay theo nhịp bài hát “ Gà trống mèo con và cún con”.
- 4+5t: Trẻ thuộc bài hát, trẻ hát đúng giai điệu bài hát, vỗ tay theo nhịp và biểu diễn tự nhiên bài hát “ Gà trống mèo con và cún con”

- Trẻ biết lắng nghe cô hát bài: Gà gáy le te, trẻ nhớ tên bài hát và hưởng ứng theo giai điệu bài hát “ Gà gáy le te” cùng cô
- Trẻ nhớ tên và biết cách chơi, luật chơi trò chơi: Tín hiệu âm nhạc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc, biết yêu quý, chăm sóc các con vật nuôi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Xắc xô, máy tính, máy chiếu, loa
- Nhạc bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” “ Gà gáy le te”

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục trẻ gọn gàng
- Tâm thế trẻ thoải mái khi tham gia vào hoạt động.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô trò chuyện với trẻ về một số con vật nuôi trong gia đình - Cô chốt lại: Dẫn dắt vào bài 2. Dạy vận động vỗ tay theo nhịp bài hát: Gà trống mèo con và cún con, tác giả: Thế Vinh - Cô mở giai điệu bài hát “Gà trống, mèo con và cún con” và đồ trẻ: + Các cháu vừa được nghe giai điệu bài hát gì? Bài hát của nhạc sĩ nào sáng tác? - Cô mời trẻ cùng hát với cô 1 lần. - Các con ạ với bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” để bài hát hay hơn và vui nhộn hơn thì có những cách vận động nào? - À bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” có rất nhiều cách vận động để hay hơn hôm nay cô sẽ dạy các con vỗ tay theo nhịp bài hát “ Gà trống mèo con và cún con” * Cô hướng dẫn trẻ vỗ tay theo nhịp - Lần 1: Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp (không nhạc) - Lần 2: Cô hát kết hợp vỗ tay theo nhịp và phân tích động tác (vỗ tay theo nhịp là vỗ một phách mạnh và mở ra một phách nhẹ “ Vỗ-mở; vỗ-mở) - Tổ chức cho trẻ thực hiện: Cả lớp hát và vỗ tay theo nhịp 1-2 lần - Cho từng tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát và vỗ tay theo nhịp - Các con vừa được vận động vỗ tay theo nhịp	- Trẻ trò chuyện cùng cô - Chú ý lắng nghe - Gà trống mèo con và cún con, tác giả Thế Vinh - Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Cả lớp hát - Gà trống mèo con và cún

bài gì? - Cả lớp đứng lên biểu diễn lại 1 lần nữa (Kết hợp dụng cụ...) 3. Nghe hát: Gà gáy le te “Dân ca Cống Khao” - Cô mở tiếng gà gáy và hỏi trẻ vừa nghe tiếng gì? - Cô hát lần 1: Cô giới thiệu bài hát “Gà gáy le te” dân ca Cống Khao - Lai Châu và hát cho trẻ nghe lần 1. - Hỏi trẻ: Cả lớp vừa nghe bài hát gì? Dân ca nào? - Cô hát lần 2: Kết hợp động tác minh họa theo lời bài hát, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. + Cô vừa hát bài hát : Gà gáy le te của Dân Ca Cống Khao bài hát nói về chú gà gáy le te đấy. Trên những bản làng ở Lai Châu, sáng sớm các chú gà gáy vang tiếng gáy âm vào vách núi đánh thức mọi người mau dậy để đi làm nương, làm rẫy - Lần 3: Bài hát “ Gà gáy le te” cũng được các ca sỹ nhí thể hiện rất thành công bây giờ cô và các con sẽ cùng nhau lắng nghe ca sỹ nhí hát nhé. - Lần 4: Cho trẻ hưởng ứng lại 1 lần - Chúng mình vừa được nghe giai điệu bài hát gì? 4. Trò chơi: Tín hiệu âm nhạc. - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nói cách chơi và luật chơi - Tổ chức chơi: cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi - Hỏi lại trẻ tên trò chơi 5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi	con ạ - Trẻ nghe - Bài hát gà gáy le te... - Trẻ lắng nghe - Trẻ hưởng ứng - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ trả lời. - Trẻ ra chơi
--	---

GIÁO VIÊN

**Tổ trưởng chuyên môn
(Ký duyệt)**

Nguyễn Thùy Trang

Quàng Thị Phụng

